

*
Số 53-BC/UBKTHU

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật
trong Đảng 03 tháng đầu năm 2023**
(từ ngày 08/12/2022 đến 15/3/2023)

Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát năm 2023, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Bảo Lâm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật 03 tháng đầu năm 2023 gồm các nội dung sau:

A. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ THI HÀNH KỶ LUẬT ĐẢNG QUÝ I/NĂM 2023

I. KHÁI QUÁT CHUNG:

1. Khái quát về tình hình tổ chức đảng, cấp ủy, đảng viên; tình hình ủy ban kiểm tra, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra:

Đảng bộ Huyện Bảo Lâm hiện có 58 tổ chức cơ sở đảng (13 đảng bộ xã, 01 đảng bộ thị trấn; 02 đảng bộ thuộc lực lượng vũ trang và 42 chi bộ cơ sở (giảm 2), 247 chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở; có 3.258 đảng viên, chính thức 3193, dự bị 65 đồng chí.

Xác định nhiệm vụ trọng tâm là tập trung công tác kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, XIII, Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy, Huyện ủy phục vụ công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện về công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí cấp ủy; quản lý nhà nước về đất đai, về trật tự xây dựng. Ủy ban Kiểm tra các cấp trong Đảng bộ đã xây dựng chương trình, kế hoạch, lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện toàn diện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần tích cực vào việc thực hiện thành công các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ năm 2023.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định và chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2023 của cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra các cấp, báo cáo kết quả thực hiện như sau:

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT, THI HÀNH KỶ LUẬT ĐẢNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn về kiểm tra, giám sát

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của đảng bộ huyện luôn được Huyện ủy thường xuyên quan tâm ngay từ đầu năm Huyện ủy đã chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng ban hành chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát.

03 tháng đầu năm Huyện ủy đã triển khai tổ chức (01 lớp học nghị quyết diễn ra trong 03 ngày có 138 lượt người tham gia), phổ biến quán triệt các quy định, chỉ thị, nghị quyết của Đảng; các văn bản quy định về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng đến toàn thể cán bộ chủ chốt.

Ban Thường vụ Huyện ủy đã xây dựng chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2023. Hàng tháng, Thường trực Huyện ủy tổ chức giao ban công tác xây dựng Đảng để nắm bắt và chỉ đạo công tác xây dựng Đảng nói chung và công tác kiểm tra, giám sát của đảng bộ huyện nói riêng.

1.2. Công tác tham mưu giúp cấp ủy và thực hiện nhiệm vụ cấp ủy giao của ủy ban kiểm tra các cấp

Ủy ban Kiểm tra cấp ủy các cấp đã tham mưu cho cấp ủy tổ chức tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng lồng ghép vào hội nghị tổng kết công tác Đảng năm 2022.

Tham mưu cho cấp ủy ban hành Chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2023.

2. Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng

2.1. Kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên

a) Cấp ủy các cấp kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên

03 tháng đầu năm 2023, Ban Thường vụ Huyện ủy đã triển khai 01 cuộc kiểm tra đối với đối với (02 đảng bộ; 02 chi bộ cơ sở).

Nội dung kiểm tra: Kiểm tra việc triển khai thực hiện nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên; công tác quy hoạch nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031, công tác rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021 - 2026.

Kết quả kiểm tra: đang tiến hành kiểm tra.

b) Ủy ban kiểm tra các cấp kiểm tra dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng, đảng viên:

03 tháng đầu năm 2023, Ủy ban Kiểm tra huyện ủy đã tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 01 đảng viên (bí thư chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã).

Kết quả: đang tiến hành kiểm tra.

c) Ủy ban kiểm tra các cấp kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã tiến hành kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát 02 cuộc đối với (01 Đảng ủy; 01 Chi bộ cơ sở)

Kết quả kiểm tra: đang tiến hành kiểm tra.

d) Ủy ban kiểm tra các cấp kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ thi hành kỷ luật đảng

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã tiến hành kiểm tra cấp dưới thực hiện nhiệm vụ thi hành kỷ luật đảng 02 cuộc đối với (01 Đảng ủy; 01 Chi bộ cơ sở)

Kết quả kiểm tra: đang tiến hành kiểm tra.

e) Ủy ban kiểm tra các cấp kiểm tra tài chính đảng

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã tiến hành kiểm tra tài chính đảng 1 cuộc đối với 01 Đảng ủy

Kết quả kiểm tra: đang tiến hành kiểm tra.

2.2. Giám sát tổ chức đảng, đảng viên

a) Giám sát thường xuyên và nắm tình hình địa bàn

Giám sát thường xuyên: Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy phân công các thành viên Ủy ban Kiểm tra thường xuyên giám sát, theo dõi hoạt động của các Tổ chức cơ sở đảng và đảng viên để nhắc nhở, hướng dẫn và kịp thời uốn nắn các vi phạm xảy ra.

b) Giám sát chuyên đề

03 tháng đầu năm 2023, Ban Thường vụ Huyện ủy đã triển khai 01 cuộc giám sát chuyên đề đối với (01 Đảng ủy; 02 đảng viên)

Nội dung giám sát: Giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai, thực hiện việc kê khai tài sản

Kết quả kiểm tra: đang tiến hành giám sát.

2.3. Thi hành kỷ luật đảng tổ chức đảng, đảng viên

03 tháng đầu năm 2023 chi bộ cơ sở đã thi hành kỷ luật 01 đảng viên, nội dung vi phạm quy định chính sách dân số (sinh con thứ 3); hình thức kỷ luật khiển trách.

2.4. Tiếp nhận, xử lý đơn thư, giải quyết tố cáo, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên

a) Giải quyết tố cáo tổ chức đảng, đảng viên của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp.

03 tháng đầu năm 2023 Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy nhận được 01 đơn tố cáo đảng viên.

Kết quả: đang tiến hành giải quyết.

b) Giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của tổ chức đảng, đảng viên của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp.

03 tháng đầu năm 2023 Ủy ban Kiểm tra không có đơn khiếu nại kỷ luật đảng của tổ chức đảng, đảng viên.

c) Tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư kiến nghị, phản ánh

03 tháng đầu năm 2023 không có đơn thư kiến nghị, phản ánh.

3. Công tác xây dựng Ngành và công tác khác

3.1. Công tác tổ chức bộ máy, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ

- Bộ máy Ủy ban kiểm tra các cấp cơ bản được kiện toàn và đi vào hoạt động có hiệu quả.

3.2. Một số công tác khác

- Năm tình hình công tác xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở

- Tham gia thẩm định kết nạp đảng viên mới.

- Tham gia thẩm định hiệp y, bổ sung quy hoạch, bổ nhiệm lại, luân chuyển, bổ nhiệm mới cho 21 trường hợp.

4. Đánh giá chung

4.1. Ưu điểm

03 tháng đầu năm 2023, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và các cấp ủy trực thuộc đã có nhiều cố gắng trong chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát; đã thực hiện một số cuộc kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng viên theo thẩm quyền.

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã phân công các thành viên Ủy ban Kiểm tra thường xuyên giám sát, theo dõi các hoạt động của các tổ chức Đảng và đảng viên để nhắc nhở, hướng dẫn và kịp thời uốn nắn một số vi phạm khuyết điểm: Tham mưu cho cấp ủy xây dựng Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2023 và giúp cấp ủy xây dựng Kế hoạch tiến hành các cuộc kiểm tra, giám sát theo Chương trình kế hoạch đề ra.

4.2. Hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn có mặt hạn chế như có cuộc kiểm tra, giám sát còn chậm so với kế hoạch đề ra.

Một số cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra cơ sở chưa thể hiện rõ vai trò trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng viên và xây dựng, thực hiện Chương trình công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy có nơi thiếu trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả chưa cao.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM QUÝ II năm 2023

1. Chủ động nắm tình hình của các tổ chức đảng và đảng viên trên cơ sở đó thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra theo quy định.
2. Tiếp tục thăm tra, xác minh đơn (thư) tố cáo phát sinh thuộc thẩm quyền.
3. Tiếp tục thực hiện kiểm tra, giám sát theo Chương trình kiểm tra giám sát năm 2023 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và Ban Thường vụ Huyện ủy.
4. Xem xét đề nghị xử lý kỷ luật đối với tổ chức đảng và đảng viên theo thẩm quyền.
5. Thực hiện nhiệm vụ cấp ủy giao.
6. Hướng dẫn các tổ chức cơ sở đảng về nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng.

Trên đây là báo cáo công tác quý I năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ quý II năm 2023 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Bảo Lâm.

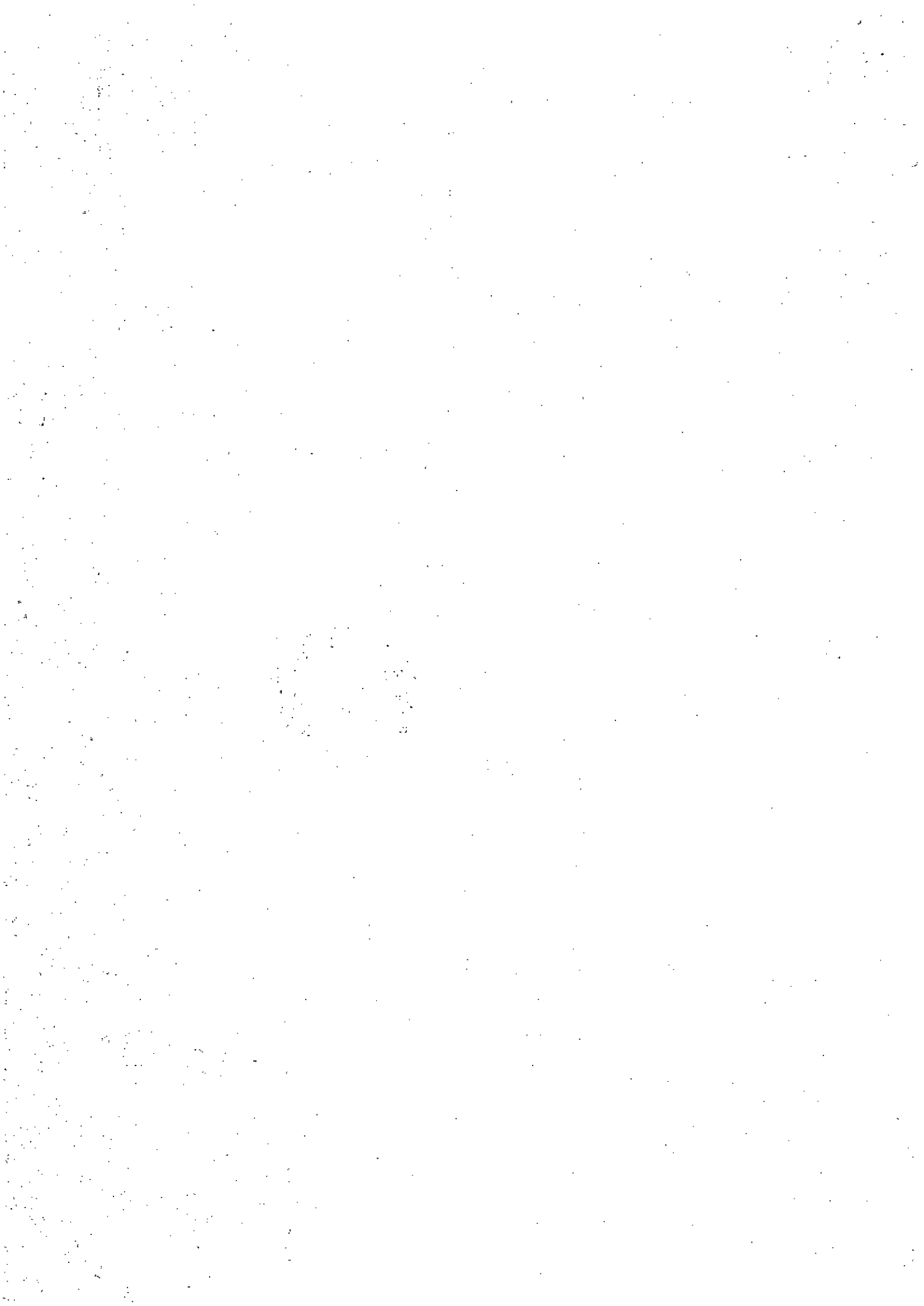
Nơi nhận:

- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy (để báo cáo),
- Thường trực Huyện ủy (để báo cáo),
- Thành viên UBKT Huyện ủy,
- Các Tổ chức cơ sở Đảng,
- Lưu VPHU.

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Ông Quang Hưng



THỐNG KÊ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KIỂM TRA, GIÁM SÁT

Tháng 3 năm 2023

(Kèm theo Báo cáo số 53-BC/UBKTHU, ngày 13 tháng 3 năm 2023)

TT	Nhiệm vụ	Tổng cộng	Nhiệm vụ đã hoàn thành trong kỳ			
			Cấp Trung ương	Cấp tỉnh và tương đương	Cấp huyện và tương đương	Cấp cơ sở
1	2	2A	3	4	5	6
I	KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA CẤP ỦY CÁC CẤP VÀ CHI BỘ					
a	Kiểm tra theo Điều 30 Điều lệ Đảng					
aa	<i>Số đảng viên được kiểm tra</i>	-	-	-	-	-
ab	<i>Là cấp ủy viên các cấp</i>	-				
ac	<i>Kết luận: Thực hiện tốt</i>	-				
ad	<i>Thực hiện chưa tốt</i>	-				
ad	<i>Trong đó: Có vi phạm, khuyết điểm</i>	-				
ae	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	-				
ag	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-				
ah	<i>Số tổ chức đảng cấp dưới được kiểm tra</i>	-	-	-	-	-
ai	<i>Kết luận: Thực hiện tốt</i>	-				
ak	<i>Thực hiện chưa tốt</i>	-				
al	<i>Trong đó: Có vi phạm, khuyết điểm</i>	-				
am	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	-				
an	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-				
b	Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm					
ba	<i>Số đảng viên được kiểm tra</i>	-				
bb	<i>Là cấp ủy viên các cấp</i>	-				
bc	<i>Kết luận: Đảng viên có vi phạm</i>	-				
bd	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	-				
bđ	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-				
be	<i>Là cấp ủy viên các cấp</i>	-				
bg	<i>Số tổ chức đảng được kiểm tra</i>	-				
bh	<i>Kết luận: Tổ chức đảng có vi phạm</i>	-				
bi	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	-				
bk	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-				
c	Giám sát chuyên đề					
ca	<i>Số đảng viên được giám sát</i>	-				
cb	<i>Là cấp ủy viên các cấp</i>	-				

cc	Kết luận: Số thực hiện tốt	-				
cd	Số có vi phạm, khuyết điểm	-				
cd	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-				
ce	Số tổ chức đang được giám sát	-				
cg	Kết luận: Số thực hiện tốt	-				
ch	Số có vi phạm, khuyết điểm	-				
ci	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-				
d	Thi hành kỷ luật					
da	Số đảng viên bị thi hành kỷ luật	1	-	-	-	1
db	Là cấp ủy viên các cấp	-				
dc	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	1				1
dd	Cảnh cáo	-				
dd	Cách chức	-				
de	Khai trừ	-				
dg	Xử lý khác đối với đảng viên	-	-	-	-	-
dh	Đình chỉ sinh hoạt đảng	-				
di	Đình chỉ sinh hoạt cấp ủy	-				
dk	Xóa tên, cho rút	-				
dl	Xử lý pháp luật	-				
dm	Xử lý hành chính	-				
dn	Số tổ chức đang bị thi hành kỷ luật	-	-	-	-	-
do	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	-				
dp	Cảnh cáo	-				
dq	Giải tán	-				
d	Giải quyết tố cáo					
du	Số giải quyết tố cáo đảng viên	-				
db	Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận	-				
đc	Tổ sai	-				
đd	Tổ đúng và đúng một phần	-				
đđ	Trong đó: Đúng, có vi phạm	-				
đe	Phê thi hành kỷ luật	-				
đg	Đã thi hành kỷ luật	-				
đh	Số giải quyết tố cáo tổ chức đảng	-				
đi	Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận	-				
đk	Tổ sai	-				
đl	Tổ đúng và đúng một phần	-				
đm	Trong đó: Đúng, có vi phạm	-				
đn	Phê thi hành kỷ luật	-				
đo	Đã thi hành kỷ luật	-				
e	Giải quyết khiếu nại kỷ luật Đảng					

ea	Số giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng viên	-			
eb	<i>Kết quả: Giữ nguyên mức kỷ luật</i>	-			
ec	<i>Thay đổi mức kỷ luật</i>	-			
ed	<i>Trong đó: Tăng mức kỷ luật</i>	-			
ed	<i>Giảm mức kỷ luật</i>	-			
ee	<i>Xóa kỷ luật</i>	-			
eg	Số giải quyết khiếu nại kỷ luật tổ chức đảng	-			
eh	<i>Kết quả: Giữ nguyên mức kỷ luật</i>	-			
ei	<i>Thay đổi mức kỷ luật</i>	-			
ek	<i>Trong đó: Tăng mức kỷ luật</i>	-			
el	<i>Giảm mức kỷ luật</i>	-			
em	<i>Xóa kỷ luật</i>	-			
II	KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA UBKT CÁC CẤP				
g	Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm				
ga	Số đảng viên được kiểm tra	-			
gb	<i>Là cấp ủy viên các cấp</i>	-			
gc	<i>Kết luận: Số có vi phạm</i>	-			
gd	<i>Đến mức phải kỷ luật</i>	-			
gđ	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-			
ge	<i>Là cấp ủy viên các cấp</i>	-			
gh	Số tổ chức đảng được kiểm tra	-			
gi	<i>Kết luận: Số có vi phạm</i>	-			
gk	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	-			
gl	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-			
h	Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của TCD và UBKT cấp dưới	-			
ha	<i>Kết luận: Số không có chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát</i>	-			
hb	<i>Số chưa làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát</i>	-			
hc	<i>Số chưa thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát</i>	-			
hd	<i>Số chưa làm tốt việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức hoạt động của UBKT</i>	-			
hđ	<i>Số chưa làm tốt việc lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ của cơ quan UBKT cấp dưới</i>	-			
he	<i>Số vụ việc bị cấp kiểm tra rút hồ sơ để kiểm tra trực tiếp</i>	-			
hg	<i>Số vụ việc bị cấp kiểm tra yêu cầu: kiểm điểm; kiểm tra; giám sát</i>	-			
hh	<i>Số vụ việc bị cấp kiểm tra yêu cầu xem xét thi hành kỷ luật</i>	-			
hi	<i>Số vụ việc bị cấp kiểm tra yêu cầu hoàn thành kiểm tra, giám sát</i>	-			
i	Tổng số tổ chức đảng cấp dưới được kiểm tra việc thi hành kỷ luật	-			
ia	Số đảng viên bị kỷ luật trong mốc thời gian kiểm tra	-			
ib	Số tổ chức đảng bị kỷ luật trong mốc thời gian kiểm tra	-			

ic	Kết luận: Số làm tốt công tác thi hành kỷ luật	-				
id	Số chưa làm tốt công tác thi hành kỷ luật	-				
id	Số đảng viên bị kiến nghị tăng hình thức kỷ luật	-				
ie	Số tổ chức đảng bị kiến nghị tăng hình thức kỷ luật	-				
ig	Số đảng viên được kiến nghị giảm hình thức kỷ luật	-				
ih	Số tổ chức đảng được kiến nghị giảm hình thức kỷ luật	-				
ik	Số đảng viên được kiến nghị xóa kỷ luật	-				
il	Số tổ chức đảng được kiến nghị xóa kỷ luật	-				
k	Giám sát chuyên đề					
ka	Số đảng viên được giám sát	-				
kb	Là cấp ủy viên các cấp	-				
kc	Kết luận: Số có vi phạm, khuyết điểm	-				
kd	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-				
kđ	Số tổ chức đảng được giám sát	-				
ke	Kết luận: Số có vi phạm, khuyết điểm	-				
kg	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-				
l	Thi hành kỷ luật					
la	Số đảng viên bị thi hành kỷ luật	-	-	-	-	-
lb	Là cấp ủy viên các cấp	-				
lc	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	-				
ld	Cảnh cáo	-				
lđ	Cách chức	-				
le	Khai trừ	-				
lg	Xử lý khác đối với đảng viên	-	-	-	-	-
lh	Đình chỉ sinh hoạt đảng	-				
li	Đình chỉ sinh hoạt cấp ủy	-				
lk	Xử lý pháp luật	-				
lm	Xử lý hành chính	-				
ln	Số tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật	-	-	-	-	-
lo	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	-				
lp	Cảnh cáo	-				
lq	Giải tán	-				
m	Giải quyết tố cáo					
ma	Số giải quyết tố cáo đảng viên	-				
mb	Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận	-				
mc	Tổ sai	-				
md	Tổ đúng và đúng một phần	-				
mđ	Trong đó: Đúng, có vi phạm	-				
me	Phải thi hành kỷ luật	-				
mg	Đã thi hành kỷ luật	-				

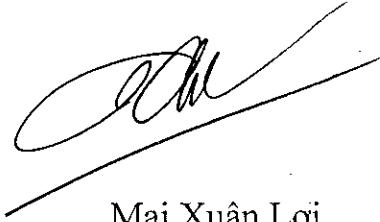
mh	Số giải quyết tố cáo tổ chức đảng	-			
mi	Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận	-			
mk	Tổ sai	-			
mm	Tổ đúng và đúng một phần	-			
mn	Trong đó: Đúng, có vi phạm	-			
mo	Phải thi hành kỷ luật	-			
mp	Đã thi hành kỷ luật	-			
n	Giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng				
na	Khiếu nại kỷ luật đảng viên	-			
nb	Giữ nguyên mức kỷ luật	-			
nc	Thay đổi mức kỷ luật	-			
nd	Trong đó: Tăng mức kỷ luật	-			
nd	Giảm mức kỷ luật	-			
ne	Xóa kỷ luật	-			
ng	Khiếu nại kỷ luật tổ chức đảng	-			
nh	Giữ nguyên mức kỷ luật	-			
ni	Thay đổi mức kỷ luật	-			
nk	Trong đó: Tăng mức kỷ luật	-			
nl	Giảm mức kỷ luật	-			
nm	Xóa kỷ luật	-			
o	Kiểm tra tài chính đảng về thu chi ngân sách và sản xuất kinh doanh				
oa	Số tổ chức đảng được kiểm tra	-			
ob	Trong đó: Số tổ chức đảng có vi phạm đến mức phải kỷ luật	-			
oc	Số đảng viên có vi phạm, khuyết điểm đến mức phải kỷ luật	-			
od	Số chuyển cơ quan pháp luật xử lý	-			
p	Kiểm tra tài chính đảng về việc thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí				
pa	Số đảng viên được kiểm tra	-			
pb	Số đảng viên có vi phạm đến mức phải kỷ luật	-			
pc	Số tổ chức đảng được kiểm tra	-			
pd	Số tổ chức đảng có vi phạm đến mức phải kỷ luật	-			
pđ	Tổng số tiền vi phạm	-			
q	Tiếp nhận, xử lý đơn thư phản ánh, tố cáo				
qa	Số đơn thư phản ánh về đảng viên	-			
qb	Số đảng viên bị phản ánh đã thành lập đoàn giải quyết	-			
qc	Số đơn thư phản ánh về tổ chức đảng	-			
qd	Số tổ chức đã bị phản ánh đã thành lập đoàn giải quyết	-			
r	Xác minh tài sản, thu nhập theo Quyết định 56-QĐ/TW của Bộ Chính trị				
ra	Số đảng viên có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thuộc thẩm quyền quản lý	-			

rb	Số đảng viên được xác minh, tài sản, thu nhập	-			
rc	Kết luận: Số có vi phạm	-			
rc	Trong đó: Số có vi phạm đến mức phải kỷ luật	-			
rb	Số đã thi hành kỷ luật	-			

Bảo Lâm, ngày 13 tháng 3 năm 2023

CÁN BỘ LẬP BIỂU

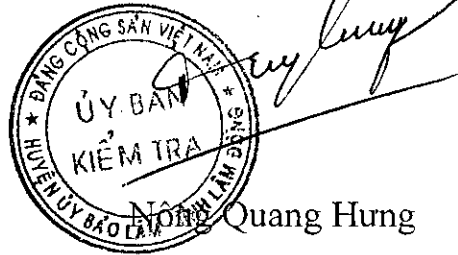
(Ký, ghi rõ họ tên)



Mai Xuân Lợi

T/M ỦY BAN KIỂM TRA

(Ký tên, đóng dấu)




Nông Quang Hưng